

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 30, Điều 35, khoản 1 Điều 39, các Điều 146, 147, 212, 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2025;
- Căn cứ Điều 24, 50 Luật Thương mại; khoản 2 Điều 357 của Bộ luật Dân sự năm 2015;
- Căn cứ Điều 26 của Luật Thi hành án dân sự;
- Căn cứ Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;
- Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 01/12/2025 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 02/2025/TLST-KDTM ngày 31 tháng 10 năm 2025.

XÉT THẤY

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: **Công ty TNHH Xuất Nhập khẩu T.**

Địa chỉ trụ sở: số C đường H, Phường T, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo pháp luật: Ông **Lương Bình T** - Chức vụ: giám đốc.

Người đại diện theo uỷ quyền: Ông **Nguyễn Văn H** - Chức vụ: nhân viên pháp chế. Theo văn bản uỷ quyền ngày 20/10/2025.

Bị đơn: Ông **Đặng Quốc T** - **Chủ hộ kinh doanh T;**

Địa chỉ: thôn T, xã Q, tỉnh Lâm Đồng.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Bà **Trần Thị Thu Hà**, sinh năm 1977;

Địa chỉ: thôn T, xã Q, tỉnh Lâm Đồng.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Ông Đặng Quốc T - Chủ hộ kinh doanh T có nghĩa vụ thanh toán cho Công ty TNHH Xuất Nhập khẩu T số tiền 149.549.486đ (*Một trăm bốn mươi chín triệu năm trăm bốn mươi chín nghìn bốn trăm tám mươi sáu đồng*).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

Về án phí: Bị đơn ông Đặng Quốc T - Chủ hộ kinh doanh T thỏa thuận nhận chịu 3.738.737đ tiền án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm. Công ty TNHH Xuất Nhập khẩu T không phải chịu tiền án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm. Hoàn trả cho Công ty TNHH Xuất Nhập khẩu T 4.814.619đ tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0007180 ngày 30/10/2025 và số 0008863 ngày 19/11/2025 của Phòng Thi hành án dân sự khu vực 2 - Lâm Đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Tòa án ND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND khu vực 2 - Lâm Đồng;
- Phòng Thi hành án dân sự khu vực 2 - Lâm Đồng;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Luyện Thanh Sơn